

Số: 58/2025/QĐST- DS

TP Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 09 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 15 tháng 09 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 06/2025/TLST-DSST ngày 03 tháng 01 năm 2025 về việc “Tranh chấp về đòi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất”.

XÉT THẤY:

Căn cứ vào sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành ngày 15 tháng 09 năm 2025 về việc giải quyết toàn bộ nội dung vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Trần Thị L, sinh năm 1951

Địa chỉ: A, đường C, Phường V, TP H

Đại diện theo ủy quyền: Bà Hoàng Thị L2, sinh năm 1965

Địa chỉ: Q, Trần Văn G, phường TT, TP H

- Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Thu M, sinh năm 1975

Địa chỉ: K, Trung tâm thương mại, phường TT, TP H.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Nguyễn Thị Thu M xác nhận bà Trần Thị L có đưa cho bà giữ bản chính Chứng nhận Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BH 278024 do UBND thành phố Vũng Tàu cấp ngày 31/10/2011 cho bà Trần Thị L.

Bà Nguyễn Thị Thu M xác định hiện nay đã làm thất lạc giấy chứng nhận quyền sử dụng đất bản chính nên không cung cấp được cho bà L. Bà Nguyễn Thị Thu M xác định không có yêu cầu Tòa án giải quyết tranh chấp giữa bà M và bà Trần Thị L đối với thửa đất số 335, tờ bản đồ số 17, diện tích 341,0m², tọa lạc tại địa chỉ số 195/14/2 (số cũ 66/18) Ba cu, phường 4, thành phố Vũng Tàu (nay là Phường Vũng Tàu, TP Hồ Chí Minh) trong vụ án này.

(Sau khi sáp nhập địa giới hành chính 2 cấp thì thửa đất số 355, tờ bản đồ số 17, Phường 4, thành phố Vũng Tàu thay đổi thành thửa đất số 335, tờ bản đồ số 184, phường Vũng Tàu, TP Hồ Chí Minh).

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn Bà Nguyễn Thị Thu M phải đóng số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng).

[4] Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

[5] Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP Hồ Chí Minh
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11;
- Chi cục Thi hành án khu vực 11
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đinh Thị Hồng Hà